

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

+Tại công văn số 09/CV-CAX ngày 11/5/2022 của Công an xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam mà nguyên đơn đã gửi kèm theo hồ sơ khởi kiện tại Tòa án, thì Công an xã Cẩm Sơn đã xác định bị đơn bà Lê Thị Kim P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T đã bỏ địa phương đi từ tháng 6/2019 đến nay;

+ Sau khi thụ lý vụ án, vào ngày 13/7/2022 Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho bị đơn bà Lê Thị Kim P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T theo địa chỉ mà nguyên đơn đã ghi trong đơn khởi kiện nhưng không thực hiện được việc tổng đạt. Tại văn bản xác nhận ngày 13/7/2022 của Trưởng ấp Thanh Sơn và Công an xã Cẩm Sơn thì cả hai đương sự nêu trên đã bỏ địa phương đi trên 03 năm.

+ Ngày 05/7/2022 Tòa án ban hành quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số 296/2022/QĐ-CCTLCC, yêu cầu đại diện nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của bà P, ông T. Trường hợp không tự cung cấp được thì yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ mới của bà P, ông T trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này. Tòa án đã tổng đạt quyết định số 296/2022/QĐ-CCTLCC ngày 05/7/2022 cho đại diện nguyên đơn vào ngày 06/7/2022. Đến nay đã hết thời hạn thông báo nhưng đại diện nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ mới và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ mới của bà P, ông T.

+ Theo hồ sơ khởi kiện nguyên đơn giao nộp: Giao dịch về việc vay tài sản, về hợp đồng góp hội, các bên xác lập giao dịch không thể hiện bằng hợp đồng và ghi họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể của các bên tham gia giao dịch.

Từ những căn cứ nêu trên, Tòa án không thể tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung mà pháp luật quy định, mà cần áp dụng điểm h khoản 1 điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ vụ án là phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 117/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ph, sinh 1977; Trú tại: Ấp Thanh S, xã Cẩm S, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh 1976; Trú tại: Khu phố 5, thị trấn M, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Lê Thị Kim P, sinh 1986; Trú tại: Ấp Thanh S, xã Cẩm S, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T, sinh 1986; Trú tại: Ấp Thanh S, xã Cẩm S, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự vẫn có quyền khởi kiện lại để yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Ph số tiền tạm ứng án phí 10.730.000 đồng theo biên lai thu số 0007856 ngày 06/6/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân MCN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)